|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP  | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 4302 /BTP-VPV/v báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2020 | *Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019* |

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ (ban hành kèm theo Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 của Chính phủ), để có cơ sở đánh giá kết quả công tác tư pháp năm 2019 và xác định những nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2020, Bộ Tư pháp đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo báo cáo kết quả công tác, thống kê số liệu theo hướng dẫn sau:

**1. Xây dựng báo cáo tổng kết**

**a) Phạm vi báo cáo**

- Tám nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư phápnăm 2019 (tại mục I.2, Phần thứ hai của Báo cáo số 13/BC-BTP ngày 15/01/2019 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2019); 02 nhóm nhiệm vụ chủ yếu thực hiện công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2019 (được nêu tại mục I, Phần thứ hai của Báo cáo số 186/BC-BTP ngày 19/7/2019 của Bộ Tư pháp).

- Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 (ban hành kèm theo Quyết định số 80/QĐ-BTP ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Các nhiệm vụ giao cho đơn vị tại kế hoạch công tác năm 2019 và các kế hoạch công tác khác có liên quan.

**b) Nội dung báo cáo**

- Những kết quả công việc đã hoàn thành, tỷ lệ phần trăm đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu của cả năm 2019 và so sánh với kết quả năm 2018 (kèm theo số liệu, dẫn chứng cụ thể); đánh giá khái quát kết quả đạt được đối với lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại các Bộ, ngành, địa phương (nếu có).

- Những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong công tác của đơn vị; đánh giá khái quát hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân đối với lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại các Bộ, ngành, địa phương (nếu có).

- Đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện công tác tư pháp năm 2020 của Bộ, Ngành Tư pháp.

**2. Thống kê số liệu**

Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện thống kê số liệu theo 03 biểu mẫu quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp*.*

Riêng Vụ Pháp luật quốc tế, Cục kiểm tra VBQPPL, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, bên cạnh thống kê theo 03 biểu mẫu nêu trên, thực hiện thống kê theo các biểu mẫu được quy định riêng cho từng lĩnh vực tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này).*

**3. Thời gian, thời hạn và địa chỉ gửi báo cáo, thống kê số liệu**

**a) Thời gian thống kê số liệu:** Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/11/2019 (số liệu ước tính của tháng 12/2019 sẽ do Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp thực hiện).

**b) Thời hạn, địa chỉ gửi báo cáo tổng kết, thống kê số liệu**

Báo cáo tổng kết gửi bằng văn bản điện tử về Bộ Tư pháp qua Hệ thống Văn bản và Điều hành; đồng thời, gửi vào hộp thư tonghopvpb@moj.gov.vn **trước ngày** **25 tháng 11 năm 2019.**

Biểu mẫu thống kê gửi bằng văn bản điện tử về Bộ Tư pháp qua Hệ thống Văn bản và Điều hành; đồng thời, gửi vào hộp thư thongketuphap@moj.gov.vn **trước ngày** **08 tháng 12 năm 2019.**

*(Mọi chi tiết, xin liên hệ: (1) Về nội dung báo cáo, đồng chí Lê Tuấn Phong, Trưởng Phòng Tổng hợp - Kiểm soát TTHC, Văn phòng Bộ, số điện thoại: 024.62739312/0912288050; (2) Về nội dung thống kê, đồng chí Trần Thị Diệu Thúy, Trưởng Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính, số điện thoại: 024.62739546/0978234119)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên (để thực hiện);- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);- Cổng Thông tin điện tử;- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC), KHTC (TK). | **KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG****(Đã ký)****Phan Chí Hiếu** |